

Số: 29 /2012/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 19 tháng 4 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 37/2010/QĐ-UBND ngày 08/7/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 03/12/2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 57/2002/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí, lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002;

Căn cứ Thông tư số 97/2006/TT-BTC ngày 16/10/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 124/2008/NQ-HĐND ngày 05/12/2008 của HĐND tỉnh Đồng Nai về việc thu các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh Đồng Nai tại Công văn số 02/HĐND-VP ngày 04/01/2012 về việc điều chỉnh mức thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Văn bản số 993/STC-NSNN ngày 16/4/2012 và Văn bản số 788/STC-NSNN ngày 26/3/2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Quyết định số 37/2010/QĐ-UBND ngày 08/7/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Sửa đổi khoản 1, Điều 1 như sau:

“Điều 1. Mức thu phí và đối tượng nộp phí

1. Mức thu phí: Quy định mức thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

- Mức thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại đối với các cơ sở y tế tập trung:

+ Cụ ly vận chuyển dưới 65 km : 12.279 đồng/kg.

+ Cụ ly vận chuyển trên 65 km : 13.944 đồng/kg.

- Mức thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại đối với các cơ sở y tế không tập trung:

+ Cụ ly vận chuyển dưới 65 km : 30.399 đồng/kg.

+ Cụ ly vận chuyển trên 65 km : 32.063 đồng/kg.”

2. Bổ sung khoản 3 như sau:

“Điều 1. Mức thu phí và đối tượng nộp phí

3. Cơ chế điều chỉnh mức thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại trên địa bàn tỉnh: Trong quá trình thực hiện, nếu có biến động về giá (nhiên liệu, tiền lương) tác động đến các yếu tố chi phí cấu thành trong mức thu phí thì đơn vị tổ chức thu phí tính toán xây dựng mức phí mới, cụ thể:

- Nếu mức phí mới tăng dưới 10% so với mức phí cũ thì không điều chỉnh.

- Nếu mức phí mới tăng từ 10% trở lên so với mức phí cũ thì đơn vị tổ chức thu phí chủ động phối hợp làm việc với các sở, ngành chức năng có liên quan tham mưu đề xuất UBND tỉnh báo cáo xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh hoặc HĐND tỉnh tại các kỳ họp trước khi quyết định điều chỉnh.”

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Y tế và các sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra quá trình thực hiện việc thu phí vệ sinh thu gom và xử lý rác thải y tế chất nguy hại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký, các nội dung còn lại của Quyết định số 37/2010/QĐ-UBND ngày 08/7/2010 của UBND tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục Thuế Đồng Nai, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
 - Các Bộ: Tài chính, Y tế, Tài nguyên và Môi trường;
 - Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra Văn bản);
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch và các Phó Chủ tịch;
 - Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Trung tâm Công báo tỉnh;
 - Chánh - Phó Văn phòng;
 - Lưu: VT, TH, KT, CNN, VX, NC.
- @DienKT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Minh Phúc